

TỔNG KẾT VĂN HỌC NƯỚC NGOÀI

ST T	Tên tác phẩm (Đoạn trích)	Tác giả	Nước	Thế kỉ	Thể loại
1	Buổi học cuối cùng	A. Đô - đê	Nga	XIX	Truyện ngắn
2	Lòng yêu nước	E- ren - bua	Nga	XIX	Kí
3	Xa ngắm thác núi Lư	Lí Bạch	Trung Quốc	Đời đường	Thơ
4	Cảm nghĩ tỉnh	Lí Bạch	Trung Quốc	Đời đường	Thơ
5	Bài ca nhà phá	Đỗ Phủ	Trung Quốc	Đời đường	Thơ
6	Ngẫu nhiên quê	Hạ Tri Chương	Trung Quốc	Đời đường	Thơ
7	Đánh nhau với cối xay gió	Xéc-van-téc	Tây Ban Nha	Nửa cuối TK XVIII nửa đầu TK XIX	Tiểu thuyết
8	Cô bé bán diêm	An-đéc-xen	Đan Mạch	XIX	Truyện ngắn
9	Ông Giuốc -đanh mặc lễ phục	Mô-li-e	Pháp	XVII	Kịch
10	Hai cây phong	Ai-ma-tốp	Nga	XX	Truyện ngắn
11	Chiếc lá cuối cùng	O-Hen-ri	Mỹ	XX	Truyện ngắn
12	Đi bộ ngao du	Ru-xô	Pháp	XVIII	Tiểu thuyết
13	Cố hương	Lỗ Tấn	Trung Quốc	XX	Truyện ngắn

14	Những đứa trẻ	M.Go-rơ-ki	Liên Xô(cũ)	XX	Tiểu thuyết
15	Rô-bin-xơn ngoài đảo hoang	Đi-phô	Anh	XVIII	Tiểu thuyết
16	Con chó Bắc	Lân-đơn	Mỹ	XX	Tiểu thuyết
17	Bố của Xi-mông	Mô-pa-xăng	Pháp	XIX	Tiểu thuyết
18	Mây và Sóng	Ta-go	Ấn Độ	XX	Thơ
19	Chó Sói và Cừu trong thơ ngụ La Phong-ten	H. Ten	Pháp	XIX	Nghị luận

*** Nhận xét:**

- Đa dạng về thể loại
- Trai dài từ thế kỷ 18-20 với tên tuổi của các nhà thơ nhà văn lớn
- Xuất hiện trên khắp các châu lục
- Đề cập đến những vấn đề xã hội, nhân sinh ở các nước thuộc các TĐ khác nhau
- Bồi dưỡng những tình cảm đẹp, yêu cái thiện, căm ghét cái xấu
- Cung cấp nhiều kiến thức bổ ích về thơ , lối viết văn xuôi, bút kí chính luận....

Văn bản : BẮC SƠN

(Trích Hồi bốn)

I . Đọc- hiểu chú thích

1. Tác giả :

Nguyễn Huy Tưởng (1912-1960), quê ở xã Dục Tú, huyện Đông Anh, Hà Nội. Những sáng tác của ông thường đề cao tinh thần dân tộc và giàu cảm hứng lịch sử. Ông được Nhà nước truy tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về VHNT năm 1996.

2.Đọc-từ khó:

3. Tác phẩm:

-Kịch chủ yếu là loại hình nghệ thuật sân khấu bao gồm chính kịch, bi kịch, hài kịch. Mỗi vở kịch thường được chia thành các hồi. Những mâu thuẫn, xung đột của đời sống được thể hiện qua ngôn ngữ trực tiếp, qua hành động, cử chỉ của nhân vật.

-Bắc Sơn là vở kịch nói cách mạng đầu tiên của nền văn học mới, được sáng tác và đưa lên sân khấu đầu năm 1946.

-Đoạn trích nằm ở hồi bốn của vở kịch.

II. Đọc hiểu văn bản :

1.Nội dung:

-Nhân vật Thơm:

Từ chỗ thờ ơ với cách mạng, sợ liên lụy đến chỗ đứng hảnh về phía cách mạng.

-Nhân vật Ngọc:

Từ những tham vọng, ham muốn địa vị, quyền lực và tiền tài đã biến hảnh trở thành Việt gian.

-Nhân vật Thái và Cửu: mỗi người một tính cách nhưng đều là những cán bộ cách mạng yêu nước.

2.Nghệ thuật:

-Tạo tình huống, xung đột kịch.

-Sáng tạo nên ngôn ngữ đối thoại giữa các nhân vật.

3.Ý nghĩa văn bản:

VB là sự khẳng định sức thuyết phục của chính nghĩa.

THƯ (ĐIỆN) CHÚC MỪNG VÀ THĂM HỎI

I.Tìm hiểu bài

1. Tìm hiểu những trường hợp cần viết thư (điện) chúc mừng và thăm hỏi.

2.Cách viết thư (điện) chúc mừng và thăm hỏi.

II.Ghi nhớ (SGK)

III.Luyện tập: